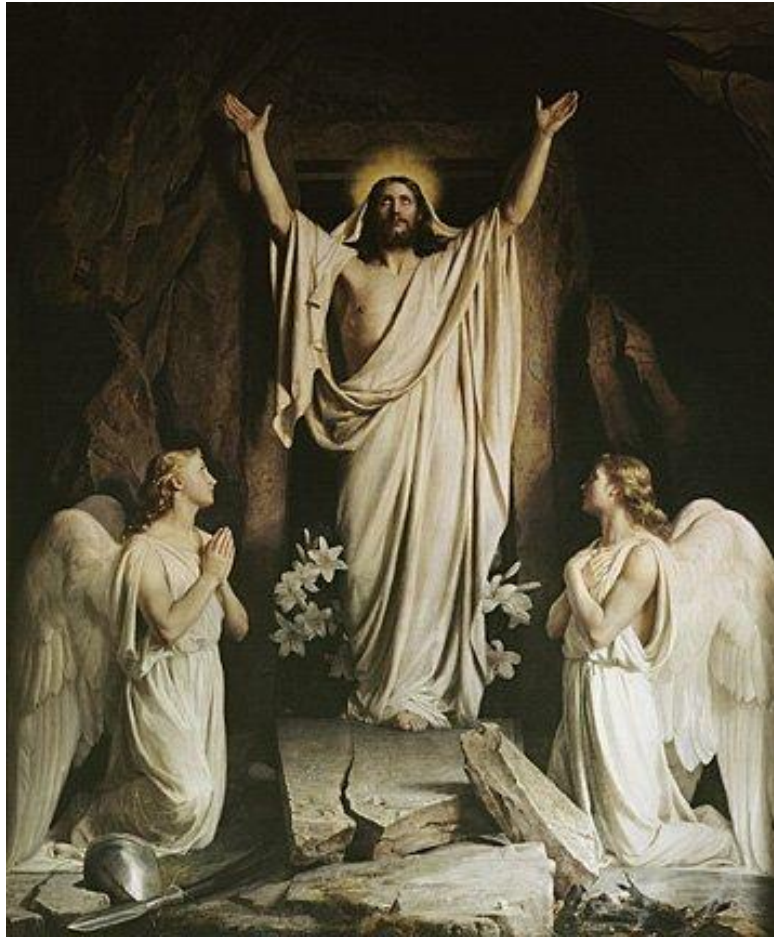


CHÚA NHẬT PHỤC SINH

Ngày 24 tháng 4 năm 2011

Ga 20:1-9



Chúa sống lại khải hoàn

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Gioan

Ngày đầu tuần, Maria Mađalêna đi ra mồ từ sáng sớm khi trời còn tối và bà thấy tảng đá được lăn ra khỏi mồ, và liền chạy về tìm Simon Phêrô và người môn đệ khác được Chúa Giêsu yêu mến, bà nói với các ông rằng: “Người ta đã lấy xác Thầy khỏi mồ, và chúng tôi không biết người ta đã để Thầy ở đâu?” Phêrô và môn đệ kia ra đi đến mồ. Cả hai cùng chạy, nhưng môn đệ kia chạy nhanh hơn Phêrô, và đến mồ trước. Ông cúi mình xuống thấy những khăn liệm để đó, nhưng ông không vào trong. Vậy Simon Phêrô theo sau cũng tới nơi, ông vào trong mồ và thấy những dây băng nhỏ để đó, và khăn liệm che đầu Người trước đây, khăn này không để lẫn với dây băng, nhưng cuộn lại để riêng một chỗ. Bấy giờ môn đệ kia mới vào dù ông đã tới mồ trước. Ông thấy và ông tin, vì chưng các ông còn chưa hiểu rằng, theo Kinh Thánh, thì Người phải sống lại từ cõi chết.

Đó là Lời Chúa.

Các bài chia sẻ:

- 1- Rao truyền ơn Phục Sinh của ĐTGM Ngô Quang Kiệt
- 2- Đón nhận ơn Phục Sinh của ĐTGM Ngô Quang Kiệt
- 3- Đức Giêsu Kitô Chiến Thắng muôn đời của Mai Hoàng
- 4- Câu chuyện của Linh Mục John Shirieda, S.D.B.



Martha đang khóc lóc vì không biết ai đã lấy xác Thầy đi đâu rồi

1- Rao truyền ơn Phục Sinh

Sau, ngày Chúa chịu chết, các môn đệ rơi vào một tình trạng thâm trầm: buồn rầu, sợ hãi, chán nản, thất vọng.

Còn đâu niềm vui khi được ở bên người Thầy yêu dấu. Còn đâu an ủi khi thấy những người đói khát được ăn no, người bệnh tật được chữa lành, kẻ tội lỗi được tha thứ, người chết được sống lại. Còn đâu niềm hy vọng tràn trề khi chứng kiến ma quỷ bị xua đuổi.

Tất cả đã chìm vào quá khứ. Giờ đây sự ác đã chiến thắng, sự dữ đã thống trị. Cả một bầu trời tang tóc phủ trùm trên những người tin Chúa. Tâm hồn các ngài như đã chết. Niềm tin yêu hy vọng của các ngài như cùng bị chôn táng trong mộ với người Thầy yêu quý.

Giữa lúc ấy, Chúa sống lại khải hoàn. Chúa Giêsu Phục Sinh đã khiến cuộc đời các ngài thay đổi tận gốc rễ.

Khi tảng đá lấp cửa mộ tung ra cũng là lúc tâm hồn các ngài thoát khỏi màn đêm vây phủ. Khi gặp được Chúa Phục Sinh, tâm hồn các ngài bừng lên sức sống mới. Máu chảy rần rần. Tim đập rộn ràng. Mắt sáng. Miệng tươi.

Các ngài như người đã chết nay sống lại. Chúa Giêsu đã Phục Sinh tâm hồn các ngài. Sự sống mới của Chúa đã tràn vào các ngài. Ôn Phục Sinh đã được ban cho các ngài. Sự sợ hãi đã trở thành mạnh dạn. Sự yếu đuối đã trở nên mạnh mẽ. Sự thất vọng đã biến thành hy vọng. Nỗi sầu khổ đã biến thành niềm vui.

Cảm nghiệm ơn Phục Sinh rồi, các môn đệ không còn có thể ngồi yên trong căn phòng đóng kín cửa nữa. Các ngài mở tung cửa, hăng hái ra đi đem Tin Mừng Phục Sinh chia sẻ cho mọi người. Các ngài muốn vực dậy những mảnh đời đang chết dần mòn. Các ngài muốn phục hồi những tâm hồn đang héo úa. Các ngài muốn thế giới biến đổi trong một đời sống mới, tươi vui, hạnh phúc, dồi dào hơn.

Hôm nay Chúa muốn cho tất cả mọi người chúng ta, noi gương các Thánh Tông đồ, tiếp nối công việc của Chúa, đem ơn Phục Sinh đến với mọi người.

Có những người đang chết dần mòn vì không đủ cơm ăn áo mặc. Có những cuộc đời tàn lụi đi vì bệnh hoạn tật nguyền. Có những tâm thân gầy mòn vì lao lực vất vả. Có những cuộc đời trẻ thơ bị giam kín trong tăm tối thất học, nghèo nàn. Tất cả đang đợi chờ được Phục Sinh.

Có những tâm hồn đang ủ rũ vì buồn phiền. Có những mạch máu như ngừng chảy vì đau khổ. Có những trái tim đang tan nát vì bị phản bội. Có những cuộc đời cay đắng vì thất bại. Có những tương lai bị chôn kín trong những nấm mồ đen tối không lối thoát. Tất cả đang đợi chờ ơn Phục Sinh.

Nhất là có những tâm hồn đang lún sâu trong vũng lầy tội lỗi. Có những linh hồn đang tự huỷ hoại trong đam mê tiền bạc, quyền lợi, danh vọng. Có những niềm tin héo úa vì lạc hướng. Có những đời sống đang rỉ máu vì chia rẽ bất hoà. Có những cuộc đời đang chao đảo vì gặp khó khăn thử thách. Tất cả đang đợi chờ ơn Phục Sinh.

Đem Tin Mừng Phục Sinh đó là giúp cuộc đời anh em thoát khỏi những bế tắc, giúp cho linh hồn anh em được sống cao thượng và khôi phục niềm tin yêu của anh em vào Thiên Chúa, vào con người và vào cuộc đời.

Tuy nhiên, để có thể đem Tin Mừng Phục Sinh đến với mọi người, bản thân ta cần được Phục Sinh trước.

Trong chính bản thân ta cũng đang chất chứa những mầm mống chết chóc đó là những tội lỗi, đam mê, dục vọng. Trong chính bản thân ta cũng đang ấp ủ những lực lượng tàn phá đó là thói kiêu căng, ích kỷ, chia rẽ, bất hoà, tham lam, bất công. Trong chính bản thân ta đức tin đang héo úa, lòng mến đang nguội lạnh, niềm hy vọng đang lụi tàn.

Để đón nhận được ơn Phục Sinh và để ơn Phục Sinh có thể thấm vào mọi ngõ ngách trong tâm hồn, ta phải cộng tác với Chúa, tẩy trừ mọi lực lượng sự chết ra khỏi tâm hồn ta. Cuộc chiến đấu sẽ khốc liệt vì ta phải chiến đấu với chính bản thân mình. Nhưng với ơn Chúa Phục Sinh trợ giúp, chắc chắn ta sẽ toàn thắng.

KIỂM ĐIỂM ĐỜI SỐNG

1. Bạn có nhận thấy những lực lượng sự chết đang ở trong lòng người bạn không? Bạn có muốn loại trừ chúng không?
2. Bạn có thấy ơn Phục Sinh là cần thiết không?
3. Bạn có sẵn sàng đem ơn Phục Sinh cho mọi người không?
4. Tuần này, bạn sẽ sống mẫu nhiệm Chúa Phục Sinh thế nào?

ĐTGM. Ngô Quang Kiệt



2- Đón nhận ơn Phục Sinh

Sau khi Đức Kitô phục sinh, các môn đệ biến đổi lạ lùng. Maria Mácđala buồn sầu ảm đạm trở nên phấn khởi vui tươi. Tô-ma cứng cỏi trở nên tin tưởng. Hai môn đệ Emmau lạnh lùng trở nên sốt mến. Tất cả các môn đệ hèn yếu trở nên vững mạnh, từ ích kỷ nhỏ nhen chỉ biết lo cho quyền lợi bản thân trở nên quảng đại hiến thân cho Nước Chúa, từ chia rẽ tranh dành địa vị trở nên đoàn kết yêu thương, từ khép kín trở nên cởi mở đi đến với mọi người.

Chúa Phục sinh đổ vào tâm hồn các ngài một nguồn sống mới. Tâm hồn các ngài được ơn phục sinh. Ôn phục sinh được tóm tắt trong một câu ngắn gọn: **"Ông đã thấy và ông đã tin"**. Nhờ đâu các ngài đã thấy?

Các ngài đã thấy nhờ gần bó với Chúa. Thương nhớ Thầy, nên khi ngày Sabbat vừa chấm dứt các ngài đã vội vã ra thăm mộ Thầy. Các ngài không đi, nhưng chạy. Các ngài chạy vì muốn thu ngắn quãng đường. Các ngài chạy vì muốn thu ngắn mọi khoảng cách ngăn các ngài với Chúa. Các ngài muốn ở sát bên Chúa. Các ngài muốn kết hiệp với Chúa.

Các ngài đã thấy vì đã biết dứt bỏ quá khứ. Khi nhìn vào mộ, các ngài thấy gì? Các ngài không thấy gì hết! Ngôi mộ trống rỗng. Không có gì, nhưng các ngài thấy tất cả. Nếu xác Chúa còn đó thì thật đáng buồn. Xác còn có nghĩa là Chúa vẫn còn trong thế giới kẻ chết. Ngôi mộ còn xác là ngôi mộ gieo niềm tuyệt vọng. Ngôi mộ trống là ngôi mộ chứa đầy niềm hi vọng. Ngôi mộ trống là một khởi điểm mới, là khối hỗn mang để Chúa làm nên một trời mới đất mới. Các ngài hiểu rằng không nên gần bó với xác chết nhưng nên gần bó với Đức Kitô đang sống. Không nên gần bó với quá khứ chết chóc, nhưng nên gần bó với tương lai tràn đầy sự sống.

Các ngài đã thấy vì đã có thái độ khiêm nhường. Tin mừng thuật lại: Các ngài đã "cúi xuống nhìn vào ngôi mộ". Khi cúi xuống nhìn vào ngôi mộ, các ngài không thấy Chúa. Nhưng càng cúi xuống sâu các ngài thấy rõ mình. Chìm xuống đáy lòng như chìm xuống đáy đại dương, xa mọi sóng gió xô xao. Càng nhìn vào đáy lòng mình, càng bắt gặp niềm bình an. Bình an là quà tặng Chúa Phục sinh rộng rãi ban phát cho các môn đệ sau khi Người sống lại.

Các ngài đã thấy vì đã nhìn với ánh mắt tin yêu. Thánh Gioan quan sát kỹ hiện trường nên đã miêu tả rất cận kề: Khi ở ngoài mộ nhìn vào "Ông thấy những băng vải còn ở đó". Khi đã bước vào trong mộ, Ông "thấy những băng vải để ở đó và khăn che đầu Đức Giêsu. Khăn này không để lẫn với các băng vải, nhưng cuộn lại, xếp riêng ra một nơi".

Là người gần gũi, quen biết các thói quen của Thầy, thánh Gio-an lập tức nhận ra dấu vết Người để lại. Khăn liệm được xếp đặt gọn gàng chứng tỏ bàn tay Người tự xếp đặt. Người tự xếp đặt tức là Người đang sống. Người bỏ khăn liệm vì Người không còn trong thế giới kẻ chết.

Trái tim yêu mến đã làm cho thánh Gioan nhạy bén cảm nhận được màu nhiệm phục sinh.

Hôm nay, Đức Kitô phục sinh đang tuôn đổ ơn lành xuống cho ta. Để đón nhận được ơn lành của Người, ta hãy học tập nơi các môn đệ, biết tha thiết gần bó với Người trong lúc vui cũng như lúc buồn, biết dứt khoát với quá khứ tội lỗi lười biếng, trì trệ, biết khiêm nhường chìm vào đáy sâu tâm hồn, biết nhìn thế giới bằng ánh mắt tin yêu.

Với những phấn đấu như thế, ta sẽ đón nhận được ơn Chúa Phục sinh. Chúa sẽ tuôn đổ Ôn Phục Sinh tràn ngập tâm hồn ta, biến đổi ta nên người mới, tràn đầy niềm vui, tràn đầy niềm hi vọng, tràn đầy sự quảng đại, tràn đầy tình yêu mến.

Lạy Đức Kitô phục sinh, xin cho linh hồn con được sống lại thật. Amen.

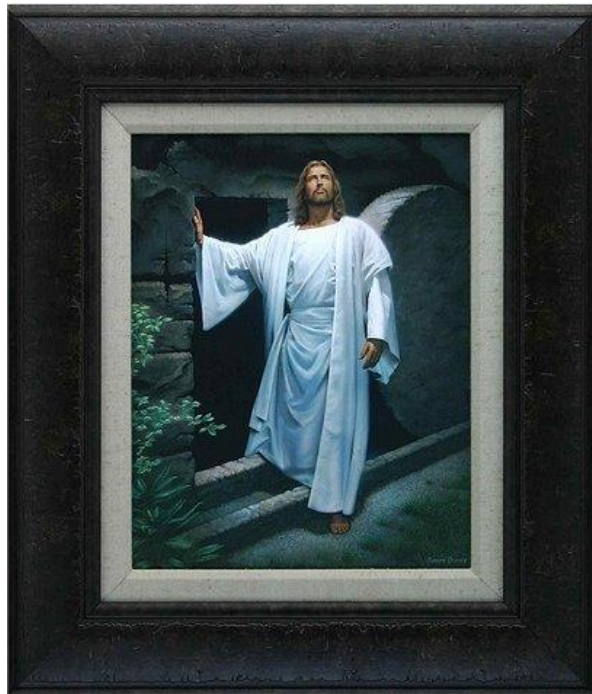
KIỂM ĐIỂM ĐỜI SỐNG

1. Chỉ một lần mừng lễ Phục sinh, tâm hồn các tông đồ đã đổi mới hoàn toàn. Còn ta, đã bao lần mừng lễ Phục sinh, sao ta chưa thay đổi đời sống?
2. Khi ngắm thứ nhất mùa Mừng: "Đức Chúa Giêsu sống lại, ta hãy xin cho được sống lại thật về phần linh hồn", bạn suy nghĩ gì? Bạn có thực sự tha thiết đổi mới cuộc đời không.

ĐTGM. Ngô Quang Kiệt



3- Đức Giêsu Kitô Chiến Thắng Muôn Đời



Chúa Giêsu Phục Sinh đang bước ra khỏi cửa mộ

Tại công trường thánh Phêrô ở Rôma, có một đài tưởng niệm hoàng đế Caligula. Đài tưởng niệm này là một phiến đá cẩm thạch cao 30 thước, được mang về từ Ai Cập. Đỉnh cao là một cây thánh giá. Trên phiến đá này, người ta đã khắc ghi hàng chữ sau đây: “Christus vincit, Christus regnat, Christus imperat”. Có nghĩa là: “Đức Kitô chiến thắng, Đức Kitô thống trị, Đức Kitô hiển trị”. Giờ đây, chúng ta cùng nhau chia sẻ về ý tưởng thứ nhất: -Đức Kitô chiến thắng.

Phải, Đức Kitô Phục sinh đã chiến thắng tội lỗi, đau khổ và sự chết. Đồng thời, Ngài cũng đã chiến thắng kẻ thù của Ngài.

Thực vậy, kẻ thù của Ngài đang reo mừng ngạo nghễ vì đã nhìn thấy Ngài trút hơi thở cuối cùng một cách tủi nhục ê chề trên thập giá. Từ nay, Ngài không còn giảng dạy và hoạt động nữa. Từ nay, họ có thể yên tâm ngủ quên trên tội ác của họ. Đức Kitô đã bị mai táng trong mộ. Thế nhưng, cũng chính từ ngôi mộ này mà Ngài đã bước ra, để khởi đầu cho một trang sử mới, một trang sử bất tận. Kẻ thù của Ngài reo mừng vì nghĩ rằng: Ngài cùng với giáo lý của Ngài đã bị chôn vùi dưới lòng huyết lạnh.

Diocletien đã phát hành một loại tiền và trên loại tiền này có ghi hàng chữ: “Kỷ niệm ngày quét sạch danh hiệu Kitô”. Thế nhưng, sự thật thì trái ngược hẳn lại. Diocletien cùng với đế quốc Lamã của ông đã bị quét sạch khỏi mặt đất này từ lâu. Ông tưởng rằng mình đã hủy diệt được Kitô giáo, nhưng nếu giờ đây được sống lại, ông sẽ phải ngạc nhiên vì trải qua 20 thế kỷ, Kitô giáo vẫn không ngừng phát triển, vẫn không ngừng lớn lên.

Vào thế kỷ 18, Voltaire đã nói: ‘Chỉ 20 năm nữa, Đức Kitô sẽ bị chìm vào quên lãng’. Nhưng sự thật thì trái ngược hẳn lại, bởi vì chính 20 năm sau, Voltaire đã chết trong kinh hoàng khiếp hãi vì phải ra trước tòa án tối cao của Đức Kitô.

Rồi trong cuộc Cách mạng Pháp năm 1789, một ông bộ trưởng đã nói: “Đức Kitô chỉ còn là một thầy ma cho chúng ta đẩy xuống hố”. Nhưng sự thật thì trái ngược hẳn lại, bởi vì chẳng bao lâu chính ông bộ trưởng này đã bị xử tử và thi thể của ông đã bị đẩy xuống hố.

Chống lại Đức Kitô là giờ chân đạp mũi nhọn. Chỉ những kẻ ngu xuẩn mới dám làm cái hành động liều lĩnh và đại dốt ấy mà thôi.

Còn Đức Kitô, Ngài vẫn sống, vẫn tươi mới như mỗi độ xuân về của một năm, hay như mỗi khoảng bình minh của một ngày. Những bạo vương, những hoàng đế, những kẻ bách hại Ngài ở đâu bây giờ? Có ai còn nhắc đến họ và van xin họ? Lòng đất đã chôn vùi sự nghiệp của họ và thời gian đã đẩy họ vào quên lãng, như Nguyễn Du tiên sinh đã phát biểu:

“Bất tri tam bách du niên hậu,

Thiên hạ hà nhân khấp Tố Như.”

Có nghĩa là:

Biết rồi ba trăm năm sau,

Nào ai còn khóc một câu thương mình.

Đức Kitô của chúng ta thì khác hẳn. Cho đến bây giờ, Ngài vẫn còn là một vấn đề thời sự nóng bỏng. Người ta không ngừng học hỏi và tìm hiểu về Ngài. Và giờ đây, trong giây phút này, hằng triệu cặp môi vẫn còn cầu khẩn và ca tụng Ngài.

Những bắt bớ và cấm cách của kẻ thù, giống như một trò chơi của một cậu bé. Vì tức giận với biển cả, nên cậu đã cầm một cục đá và ném xuống lòng đại dương. Hòn đá được ném đi chỉ đủ gây nên một vài vòng tròn giao động trong thoáng chốc trên sóng nước mà thôi, còn biển cả thì vẫn bao la và hùng vĩ.

Những bắt bớ và cấm cách của kẻ thù, giống như hành động của một tên điên khùng. Hắn bực bội với mặt trời vì mặt trời luôn chiếu sáng. Vì thế, vào giữa trưa hè nắng gắt, hắn ngửa mặt lên và phun nước miếng vào mặt trời. Thế nhưng, những giọt nước miếng do hắn phun ra thay vì bắn lên mặt trời, thì lại rơi vào chính khuôn mặt của hắn.

Đức Kitô đã chiến thắng và chỉ mình Ngài mới trường tồn, mới bất diệt như lời thánh Phaolô Tông đồ: “Đức Kitô hôm qua, hôm nay và mãi mãi vẫn chỉ là một.”

Và chúng ta hãy mượn lời thánh vịnh 73 như một kết luận:

“Lạy Chúa, Ngài là vua chúng tôi từ muôn thuở, Đấng đã từng chiến thắng trên toàn cõi địa cầu”.

Mai Hoàng



4- Câu chuyện của Linh Mục John Shirieda, S.D.B.

Cách nay hơn 25 năm, gia đình tôi gồm có mẹ, chị, anh tôi và tôi. Mỗi buổi sáng, chúng tôi đều tụng kinh trước tượng của Đức Phật trong căn nhà nghèo nàn tồi tệ của gia đình. Việc tụng kinh này thể hiện lòng sùng kính sốt sắng của chúng tôi với Đức Phật. Thường thường mỗi buổi sáng chúng tôi còn dâng lên bàn thờ một chén gạo nữa.

Tôi không đề cập tới cha tôi ở trên và nhấn mạnh đến căn nhà nghèo nàn, tồi tệ của chúng tôi, vì sự tàn ác của chiến tranh đã đưa gia đình tôi vào cảnh túng cực khổ sở. Cha tôi là một sĩ quan trong một Trung Đoàn Bộ Binh đã tử trận tại đồng bằng Trung Hoa vào năm 1937.

Căn nhà của chúng tôi tại Kagoshima đã biến thành một đồng gạch vụn sau trận dội bom kinh hoàng cuối cùng của Hoa Kỳ. Ý muốn được sống gần bà nội của chúng tôi đã khiến chúng tôi phải đi xa thành phố hơn 50 dặm đường. Nhưng ngay cả tại vùng ngoại ô này cũng toàn là hoang địa và đổ nát.

Trong suốt nhiều năm theo dõi chiến tranh với lòng ái quốc và sự lo lắng, đã có lần tôi nghĩ rằng mình sẽ phải trở thành một chiến sĩ theo chân cha tôi. Có thể tôi sẽ chỉ can đảm bằng cha tôi thôi, nhưng chắc chắn tôi sẽ may mắn hơn. Sự nghèo túng của gia đình cần sự hiện diện của tôi và niềm thất vọng của Hoàng gia Nhật khiến giấc mơ của tôi tàn lụi. Vấn đề quan trọng là làm sao có được một đời sống thích nghi với hoàn cảnh. Tôi phải bắt đầu từ mái ấm gia đình: Gỗ lạt ở Nhật đầy dẫy, làm một căn nhà để trú mưa trú nắng không phải là chuyện khó, nhưng vấn đề là đào đâu ra đỉnh để đóng những tấm gỗ vào với nhau?

Một đứa bạn của tôi đưa ra sáng kiến rất hay để giải quyết khó khăn này: Hắn ta đề nghị tôi ăn cắp đỉnh từ một ngôi nhà thờ Công Giáo gần đó đang xây cất sắp xong dưới sự trợ giúp của quân đội Hoa Kỳ.

Ý nghĩ ăn cắp làm chùn bước chân tôi, nhưng đỉnh hiện quá cần cho việc làm nhà. Hơn nữa, lấy cắp của cải của kẻ thù và của đạo Công Giáo đối với tôi lúc đó là việc phải làm.

Một hôm nọ, vào buổi giữa trưa, khi các công nhân xây cất nhà thờ đang nghỉ việc để ăn cơm, tôi thực hiện ý định. Tất cả mọi việc xảy ra êm thấm, cả người tôi từ trên xuống dưới, tất cả các túi đều đầy đỉnh.

Một cách hết sức cẩn thận, tôi trở ra bằng chính con đường tôi đã đi vào lúc trước. Nửa đường, một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu tôi: Thử nhìn xem trong căn nhà mới cất có gì trong đó? Tò mò mạnh hơn sự sợ hãi, tôi hì hục leo lên một cửa sổ để nhìn vào bên trong.

Ngay lúc đó, một ông Cha đang đọc kinh trong nhà thờ giật mình vì tiếng động do tôi gây ra, ông ngược mắt nhìn lên và trông thấy tôi đang đứng ngoài cửa sổ.

Như một luồng điện cao thế chuyển qua thân thể, trước khi kịp nghĩ ngợi, tôi nhảy đại xuống và chạy bán sống bán chết. Tuy nhiên, không hiểu bằng cách nào, ông Cha đã xuất hiện đứng trước mặt tôi, hai tay ông giữ lấy vai tôi. Tôi muốn vùng chạy, nhưng so với khổ người Tây Phương, tôi thấp và bé quá, nhất là với sức nặng của số đỉnh trên người, tôi thật sự lúng túng.

Thế là tôi bị bắt quả tang đang ăn cắp. Tôi run rẩy trong tay của người chủ to lớn, một người ngoại quốc, một ông Cha Công Giáo. Thật là một xi nhục cho gia đình và cho dân tộc tôi.

Tượng tượng ra chân tay tôi bị trói, bị nhốt tù trong một căn phòng nhỏ hôi hám. Tôi nghĩ tới mẹ tôi, một người mẹ luôn luôn dạy tôi "Masayuki" có nghĩa là "một người công chính", luôn luôn dạy tôi phải thật thà. Thật là ghê gớm nếu mẹ tôi biết rằng sau bao nhiêu thì giờ và công sức đã bỏ ra để giáo dục con, kết quả là tôi trở thành một đứa ăn cắp. Tôi đã làm nhục mẹ, phản bội lại tất cả những gì mẹ đã tin tưởng nơi tôi từ thuở ấu thơ. Vì nghĩ như thế, nên trên khoảng đường ông Cha dẫn tôi trở lại chỗ để đỉnh, tôi năn nỉ với ông: "Cha muốn phạt hay làm gì tôi, Cha cứ làm, nhưng xin Cha một điều là đừng cho mẹ tôi biết."

Thật không ngờ, khi dẫn tôi đến chỗ để đình bên cạnh ngôi nhà thờ vừa cất xong, ông Cha với tay lấy thùng đình, hốt đình trao cho tôi nhiều đến nỗi tôi không thể nào mang nổi. Ông mỉm cười thân ái, chúc tôi vui vẻ, chào tôi và bảo tôi đi về.

Tôi ngạc nhiên đến nỗi không thốt lên được lời nào. Tưởng chừng như vừa trải qua một giấc mơ. Suốt buổi chiều hôm đó, rồi suốt cả đêm, tôi bị ám ảnh bởi khuôn mặt của ông Cha ngoại quốc, người đã dạy tôi biết thế nào là cho đi, nhất là trong hoàn cảnh hậu chiến của quốc gia Nhật, dân chúng chỉ ước ao lãnh nhận hơn là cho đi.

Ngày hôm sau tôi trở lại nhà thờ với ước muốn sẽ được gặp lại ông Cha từ tế ngày hôm trước. Gặp Cha, chẳng biết sao, tôi lại kể với Cha rằng tôi không muốn trở thành một sĩ quan trong quân đội Nhật Hoàng nữa và tôi muốn trở thành Linh mục Công giáo như Cha. Tôi không muốn cho Cha biết rằng tôi đã bị hấp dẫn bởi Kitô Giáo. Nhưng qua hành động của Cha, tôi khám phá ra Thày Chí Thánh của đời sống con người.

Đó là lần thứ nhất tôi đến thăm ông Cha ngoại quốc, khởi sự cho những lần đến thăm sau thường xuyên hơn. Dần dà, chị tôi, anh tôi cùng đi với tôi đến thăm Cha. Niềm tin của chúng tôi vào Đức Phật dần dần chuyển hướng sang Đức Tin vào Chúa Kitô qua cách sống "nhân chứng" của người Công Giáo.

Vào Mùa Phục Sinh năm 1947, chị tôi rửa tội theo đạo. Năm sau đó, vào Ngày Lễ Đức Mẹ Lên Trời, chính bức tường đã chứng kiến cho hành động ăn cắp của tôi, lần này làm chứng cho những bước chân mạnh dạn của tôi tiến vào Thánh đường trong tiếng Thánh ca thánh thiện. Chính ông Cha đã "chộp" được tôi trong hành động ăn cắp ngày nào là Cha Chủ sự đại diện Giáo Hội đón nhận tôi và anh tôi gia nhập đoàn chiên của Chúa.

Mẹ tôi là người duy nhất còn lại trong gia đình vẫn trung thành với Đức Phật. Đã có lần mẹ tôi dọa là mẹ sẽ từ chúng tôi nếu chúng tôi theo Đạo Công Giáo. Mẹ nói: "Nếu các con theo Đạo ấy, các con không còn là con cái của mẹ nữa!"

Thời gian trôi qua với đời sống khiêm nhường, cần cù, bác ái thật thà trong Đức Tin của chúng tôi ảnh hưởng từ ông Cha ngoại quốc đã làm dịu mẹ tôi khiến mẹ tôi cũng bắt đầu tìm hiểu về Giáo Hội Công Giáo.

Chúng tôi vẫn sống chung dưới một mái gia đình. Sau khi theo đạo, chị, anh tôi và cả tôi nữa đều muốn đi theo con đường của ông Cha ngoại quốc khả kính.

Năm 1950, cả ba chúng tôi đều gia nhập Dòng Salesian.

Năm 1955, chính ông Cha ngoại quốc, người hướng dẫn chúng tôi và đã đánh thức ơn Thiên triệu trong gia đình tôi đã hy sinh mạng sống của mình cho một người anh em Nhật Bản: Người bạn Nhật của chúng tôi bị kẹt trong một phòng học đang bốc cháy. Cha đã không ngại nguy hiểm lẫn mình vào cứu. Tay ôm người thiếu niên Nhật, cả hai đều tử nạn trong ngọn lửa ngút trời.

Cha đã vẫn thường nói: "Cha yêu nước Nhật lắm, ước gì Cha được hy sinh mạng sống để trở thành một nắm đất cho nước Nhật!" Chúa đã giúp Cha thực hiện ước vọng cao vời đó.

Đời sống và cái chết của Cha Adino củng cố Ôn Thiên Triệu của tôi thật nhiều. Tôi quyết định sẽ phải trở thành "Ông Cha Ngoại quốc Adino" thứ hai.

Năm 1956, tôi được phép sang Ý Đại Lợi du học và gặp lại người mẹ của Cha Adino. Người mẹ này đã trở thành người mẹ thứ hai của tôi. Tôi ở lại Ý Đại Lợi tu học và chấm dứt chương trình năm 1967.

Giờ đây mẹ của chúng tôi đang sống cô độc tại một quận lỵ hẻo lánh nơi miền Nam nước Nhật. Bà bỏ hết phần đời còn lại để truyền giáo. Anh tôi, Linh mục Anthony, cũng thuộc Dòng Salesian như tôi đang dạy học tại Miyazaki. Chị tôi, Nữ tu Lucy cũng tu Dòng Salesian đang học thêm Thần học tại Học Viện Higher Institute, tỉnh Turin, Ý Đại Lợi.

Tôi hiện đang làm Bề Trên cho Chung Viện Salesian và dạy Thần Học Tín Lý tại Viện Đại Học Sophia, Nhật Bản. Tôi có nhiệm vụ huấn luyện các Linh mục trẻ cho nhà Dòng và cho Giáo Hội. Ước vọng của tôi là làm sao hướng dẫn các Linh mục trẻ và cả chính tôi nữa theo chân "ông Cha ngoại quốc": Linh mục Adino Roncato.

Dòng Salesian qui tụ những Linh mục, Tu sĩ Nam Nữ sống trong Cộng đoàn theo gương Thánh Phanxico Salê. Cộng đoàn do Thánh Gioan Bosco thành lập (1815-1888). Hoạt động đặc biệt cho giới trẻ. Cha Thánh thành lập Dòng thường được mọi người gọi là Don Bosco đã chọn Thánh Phanxico Salê, một trong những Vị Thánh vĩ đại về đời sống thiêng liêng làm gương mẫu và làm quan thầy cho Cộng đoàn.



Happy Easter

